

Số: 01/KH-UBND

Hùng An, ngày 08 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính nhà nước xã Hùng An năm 2024

Thực hiện kế hoạch số 04/KH-UBND, ngày 05/01/2024 của UBND huyện Kim Động về cải cách hành chính nhà nước huyện Kim Động năm 2024. Ủy ban nhân dân xã Hùng An ban hành Kế hoạch cải cách hành chính xã Hùng An năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 05/CT-CTUBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh; Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; quán triệt, triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành trên địa bàn xã.

2. Nâng cao ý thức, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xây dựng pháp luật, đảm bảo năng lực chuyên môn phù hợp với vị trí việc làm, phát huy khả năng để triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ cải cách thể chế.

3. Tăng cường đánh giá trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ CCHC; Kịp thời biểu dương các đơn vị, cá nhân gương mẫu, có thành tích trong công tác CCHC ở cơ quan, đơn vị.

4. Đẩy mạnh công tác kiểm soát thủ tục hành chính, cắt giảm, nâng cao chất lượng TTHC trong hoạt động quản lý nhà nước; công khai, minh bạch hóa TTHC; tổ chức triển khai có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC tại cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã; tăng thu thập dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã.

5. Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức giai đoạn 2020 - 2025; đảm bảo công khai, minh bạch, trong hoạt động công vụ; tăng cường công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, đào tạo, bồi dưỡng, đánh giá cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

6. Tăng cường đầu tư, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa, huy động toàn xã hội chăm lo, có chính sách phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hóa gia đình, văn hóa, thể dục, thể thao, an sinh xã hội để chăm lo tốt hơn cho các đối tượng chính sách, người nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội khác ...

7. Thu hút và huy động mạnh mẽ các nguồn vốn đầu tư để triển khai thực hiện các dự án trọng điểm, dự án liên vùng và khu vực. Phấn đấu sớm đưa các dự

án kêu gọi đầu tư thuộc các lĩnh vực tiềm năng, lợi thế của xã triển khai và đi vào hoạt động sản xuất kinh doanh; phát triển ngành, lĩnh vực và sản phẩm ưu tiên, đảm bảo về môi trường và phát triển bền vững. Tiếp tục phát huy vai trò của các ngành, các cấp để thực hiện một cách đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

8. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, hệ thống hóa quy trình xử lý công việc hợp lý, khoa học, phù hợp với quy định của pháp luật; xây dựng nền hành chính thống nhất, trong sạch, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo điều hành

- Tiếp tục theo dõi việc triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác CCHC tại các cơ quan, đơn vị nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được đề ra; xây dựng kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 - 2030 của xã sau khi có Chương trình, Kế hoạch của huyện trong giai đoạn 2021 - 2030.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của UBND tỉnh về ban hành Quy định trách nhiệm người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước trong thực hiện nhiệm vụ CCHC của tỉnh Hưng Yên đảm bảo đánh giá khách quan, là công cụ thúc đẩy, nâng cao CCHC tại các cơ quan, đơn vị. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05/CT-CTUBND ngày 16/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc cải thiện, nâng cao chỉ số CCHC (PAR INDEX) của tỉnh Hưng Yên năm 2019 và những năm tiếp theo.

- Chỉ đạo thực hiện việc xác định Chỉ số CCHC của huyện theo kế hoạch của tỉnh và xác định Chỉ số CCHC của xã. Tiếp tục xác định mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã đảm bảo khách quan, trung thực.

- Tăng cường công tác tuyên truyền CCHC nhà nước qua nhiều hình thức; lồng ghép việc tuyên truyền với việc phổ biến, tuyên truyền, giáo dục về các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; công khai địa chỉ, số điện thoại, email cơ quan tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của các tổ chức, cá nhân.

2. Cải cách thể chế

- Đẩy mạnh công tác xây dựng, tham mưu ban hành văn bản QPPL, chú trọng trong công tác thẩm định để đảm bảo văn bản được ban hành đúng thẩm quyền và trình tự thủ tục, phù hợp với các văn bản QPPL của Trung ương, tỉnh, huyện và điều kiện thực tiễn của xã.

- Tiếp tục thực hiện quy định tại Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật và Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật. Kịp thời phát hiện những nội dung, quy định

mâu thuẫn, chông chéo, không phù hợp với quy định của pháp luật đề đề xuất, kiến nghị xử lý theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã. Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND tỉnh về thực hiện Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn xã, Kế hoạch số 149/KH-UBND ngày 02/12/2020 của UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân.

3. Cải cách thủ tục hành chính

- Ban hành kịp thời và đầy đủ các văn bản chỉ đạo, điều hành và tổ chức triển khai, đồng bộ, hiệu quả công tác kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã.

- Rà soát, kiện toàn, tập huấn nghiệp vụ và bảo đảm chế độ cho hệ thống cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC và Bộ phận một cửa tại UBND xã.

- Kịp thời công bố, công khai TTHC; thường xuyên rà soát để đơn giản hóa TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp chính quyền trên địa bàn xã.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện TTHC: Tiếp tục triển khai ứng dụng hiệu quả Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử huyện tại Bộ phận Một cửa cấp xã.

- Tổ chức việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân về quy định hành chính thuộc thẩm quyền quản lý của UBND xã theo đúng quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

- Rà soát, sắp xếp lại cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện theo quy định tại Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ, Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP và Nghị định số 108/2020/NĐ-CP của UBND tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý biên chế gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế.

- Tiếp tục tăng cường thực hiện xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công; chuyển giao những công việc, nhiệm vụ cơ quan nhà nước không nhất

thiết phải trực tiếp thực hiện cho các đơn vị sự nghiệp, các hội theo quy định của pháp luật.

5. Cải cách công vụ

- Thực hiện tuyển dụng công chức, viên chức theo đúng quy định, công khai, minh bạch, nâng cao chất lượng và phòng chống tiêu cực. Công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý thực hiện đảm bảo đúng quy định hiện hành, kịp thời bổ sung nguồn nhân sự cho công tác cán bộ theo yêu cầu vị trí việc làm của đơn vị.

- Thực hiện tốt quy định về đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức, đảm bảo theo quy định tại Quy định số 132-QĐ/TW ngày 08/3/2018 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hàng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị và Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.

- Ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, người lao động. Nhằm tiếp tục xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đủ về số lượng và đảm bảo về chất lượng, có kiến thức, năng lực, phẩm chất đạo đức, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, công tâm, chuyên nghiệp, đảm bảo đạt chuẩn theo quy định, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của công tác quản lý nhà nước, chú trọng đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức những kiến thức về lý luận chính trị, về kỹ năng lãnh đạo, quản lý, kiến thức chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với vị trí việc làm.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế, kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 130/2005/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn. Tiếp tục triển khai thực hiện các Nghị định của Chính phủ: số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định cơ chế tự chủ của đơn vị...

- Tiếp tục thực hiện theo quy định cơ chế tài chính của các đơn vị sự nghiệp dịch vụ công, tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá, huy động toàn xã hội chăm lo phát triển giáo dục, đào tạo, y tế, dân số - kế hoạch hoá gia đình, văn hoá thể dục, thể thao; chú trọng đổi mới cơ chế tài chính của các cơ sở giáo dục, đào tạo, y tế công lập theo hướng tự chủ, công khai, minh bạch.

- Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện có hiệu quả cơ chế cấp ngân sách dựa trên kết quả và chất lượng hoạt động, hướng vào kiểm soát đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan hành chính.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành, giám sát việc quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện có hiệu quả công tác quản lý thu, chi ngân sách nhà nước để đảm bảo đủ nguồn, đáp ứng nhu cầu chi của xã.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử; áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001.

- Tiếp tục nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT, triển khai đồng bộ các ứng dụng CNTT dùng chung và các ứng dụng chuyên ngành theo định hướng Chính quyền điện tử và hướng tới Chính quyền số; đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các ứng dụng hiện có và trong triển khai mới các ứng dụng CNTT.

- Tiếp tục khai thác có hiệu quả phần mềm Quản lý văn bản và điều hành trong xử lý công việc trên địa bàn huyện; 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) của UBND cấp huyện, 85% UBND cấp xã được trao đổi trên phần mềm quản lý văn bản điều hành có sử dụng chữ ký số; 100% cán bộ, công chức tại UBND cấp huyện, UBND cấp xã được sử dụng hộp thư điện tử công vụ của tỉnh.

- Công/Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước tỉnh Hưng Yên cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 43/2011/NĐ-CP ngày 13/6/2011 của Chính phủ.

- Sử dụng chữ ký số chuyên dùng trên văn bản điện tử trong việc gửi, nhận văn bản qua mạng giữa các cơ quan nhà nước nhằm đảm bảo tính toàn vẹn, giá trị pháp lý của văn bản điện tử và trong các giao dịch điện tử khác. Thực hiện gửi nhận văn bản điện tử theo đúng quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Thực hiện kiểm tra tình hình ứng dụng CNTT và xây dựng chính quyền điện tử lồng ghép cùng với kiểm tra CCHC.

- Tiếp tục chuyển đổi việc áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 sang TCVN 9001:2015 tại các cơ quan hành chính cấp huyện và cấp xã bao gồm: Tổ chức đào tạo, tập huấn về Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 cho lãnh đạo, thư ký chất lượng, cán bộ thực hiện ISO, cán bộ phụ trách TTHC của UBND xã.

III. KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Chi tiết tại phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã

- Triển khai thực hiện các nhiệm vụ được đề ra trong Kế hoạch CCHC năm 2022 của UBND huyện; nâng cao chất lượng ban hành các văn bản về công tác chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện CCHC, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu.

- Tiếp tục tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về CCHC bằng nhiều hình thức; thúc đẩy việc cung cấp và giới thiệu đầy đủ việc cung ứng các dịch vụ

tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, mức độ 4, dịch vụ bưu chính công ích để người dân, tổ chức biết được và thường xuyên sử dụng. Duy trì và thực hiện chuyển đổi áp dụng HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện công tác CCHC tại đơn vị, kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế qua kiểm tra. Đưa kết quả thực hiện CCHC thành một trong những tiêu chí để bình xét thi đua, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của chuyên môn thuộc UBND xã.

- Bố trí đủ nguồn lực cho công tác CCHC nhất là về đội ngũ cán bộ, công chức và kinh phí thực hiện công tác CCHC của đơn vị mình từ dự toán chi ngân sách hàng năm và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của Nhà nước.

- UBND xã đánh giá việc thực hiện công tác CCHC và xác định trách nhiệm người đứng đầu tại xã và báo cáo UBND huyện theo quy định hàng năm.

2. Văn phòng – Thống kê xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tham mưu UBND xã tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về công tác cải cách TTHC; theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, kịp thời báo cáo UBND xã xem xét, xử lý việc thực hiện cải cách, kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử tại UBND xã. Thường xuyên rà soát, đưa các thông tin công khai, minh bạch liên quan đến CCHC, các lĩnh vực môi trường, quy hoạch, kinh tế... lên Cổng thông tin điện tử xã.

- Chủ trì, phối hợp với Công chức xã có liên quan trong việc giám sát, đôn đốc đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và cập nhật đầy đủ, xử lý hồ sơ giải quyết TTHC trên cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã.

3. Tư pháp – Hộ tịch xã.

Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND xã, thực hiện các nhiệm vụ về cải cách thể chế:

- Tham gia ý kiến, thẩm định dự thảo văn bản QPPL của xã; trình Chủ tịch UBND huyện ban hành Danh mục xây dựng văn bản QPPL quy định chi tiết các Luật, Nghị quyết của Quốc hội, Quyết định công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngừng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND xã; trình UBND xã ban hành Danh mục đính chính một số sai sót về căn cứ, thể thức, kỹ thuật trình bày trong các Quyết định là văn bản QPPL của UBND xã.

- Rà soát thường xuyên, rà soát theo chuyên đề để kịp thời phát hiện những văn bản không còn phù hợp với quy định trong văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên hoặc điều kiện thực tiễn của xã để kịp thời xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền thay thế, sửa đổi, bổ sung. Triển khai công tác theo

đổi tình hình thi hành pháp luật, phổ biến giáo dục pháp luật; thực hiện báo cáo định kỳ theo đúng quy định của pháp luật.

4. Tài chính xã.

- Tham mưu thực hiện các nội dung về công tác cải cách tài chính công; có trách nhiệm hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc lập dự toán ngân sách, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm đảm bảo theo quy định; hướng dẫn, theo dõi các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chế độ, chính sách, định mức thu, chi ngân sách nhà nước; tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính đối với cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tham mưu, đề xuất UBND huyện, trong việc chỉ đạo thu hút đầu tư của huyện, nâng cao tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới, thực hiện vượt thu ngân sách hàng năm của huyện theo Kế hoạch được giao, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI.

5. Công chức Văn hóa xã.

- Phối hợp với Đài truyền thanh xã thường xuyên có các chương trình tuyên truyền về cải cách hành chính, về sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin để giữa cơ quan nhà nước và người dân. Tuyên truyền đến cán bộ, công chức các nội dung về an toàn, an ninh thông tin.

6. Đài Phát thanh xã.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền cải cách hành chính./D.

Nơi nhận:

- UBND huyện;
- Đảng ủy xã;
- UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các thôn;
- Lưu: VT. (D)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hoàng Văn Bắc

Phụ lục
KẾ HOẠCH TRIỂN KHAI CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH XÃ HÙNG AN NĂM 2024
(Kèm theo Kế hoạch số: 01/KH-UBND ngày 08/01/2024 của UBND xã)

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
I	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH				
1	UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo các chuyên môn thuộc UBND xã, các thôn trấn đẩy mạnh thực hiện công tác CCHC của xã.	Các văn bản chỉ đạo điều hành về CCHC.	Văn Phòng – Thống kê	Các chuyên môn thuộc UBND xã, các thôn trong.	Thường xuyên
2	Xây dựng Kế hoạch CCHC giai đoạn 2021 -2030	Kế hoạch.	Văn Phòng – Thống kê	Các chuyên môn thuộc UBND xã	Theo Kế hoạch của UBND huyện
3	Xác định Chỉ số CCHC của xã năm 2024 theo kế hoạch của UBND huyện	Báo cáo kết quả tự đánh giá.	Văn Phòng – Thống kê	Các đơn vị đầu mối theo dõi công tác CCHC của xã	Theo Hướng dẫn của Phòng nội vụ huyện
4	Triển khai xác định Chỉ số và trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ CCHC tại xã năm 2024	Báo cáo kết quả tự đánh giá	Văn Phòng – Thống kê	Các chuyên môn thuộc UBND xã	Quý I/2024
5	Thực hiện Kiểm tra việc thực hiện CCHC tại tại xã	Kế hoạch kiểm tra; Báo cáo kết quả kiểm tra.	Văn Phòng – Thống kê	Các chuyên môn thuộc UBND xã	Quý III/2024
6	Tuyên truyền thực hiện CCHC trên địa bàn xã	Kế hoạch, cuộc thi, tin bài...	Văn Phòng – Thống kê	Đài truyền thanh xã	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
II	CẢI CÁCH THỂ CHẾ				
1	Đôn đốc, theo dõi công tác xây dựng, tham mưu ban hành văn bản QPPL của xã đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục của pháp luật	Kế hoạch, Công văn.	Công chức Tư pháp xã	UBND xã và các bộ phận chuyên môn UBND xã	Thường xuyên
2	Rà soát văn bản QPPL còn hiệu lực để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ những văn bản không còn phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tiễn của xã	Văn bản đề xuất.	Công chức Tư pháp xã	UBND xã và các bộ phận chuyên môn UBND xã	Quý I, IV/2024
3	Tổ chức TDTHPL và xử lý kết quả; thực hiện điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong công tác xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết	Thu thập, tiếp nhận, xử lý thông tin.	Công chức Tư pháp xã	UBND xã và các bộ phận chuyên môn UBND xã	Quý I, IV/2024
III	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH				
1	Thực hiện các Kế hoạch về công tác kiểm soát TTHC năm 2024 của UBND huyện	Các kế hoạch của UBND xã. - Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024. - Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa TTHC năm 2024. - Kế hoạch truyền thông về kiểm soát TTHC năm 2024. - Kế hoạch kiểm tra công tác kiểm soát TTHC năm 2024.	Văn phòng – Thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn UBND xã	Quý I/2024
2	Ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ; đôn đốc các chuyên môn thuộc UBND xã thực hiện kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải	- Các văn bản do Văn phòng UBND xã ban hành theo thẩm quyền hoặc trình UBND xã, Chủ tịch UBND xã ban hành để chỉ đạo, điều	Văn phòng – Thống kê xã	Các bộ phận chuyên môn UBND xã	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử	<p>hành, hướng dẫn, đôn đốc.</p> <p>- Các văn bản, tài liệu hoặc sổ tay hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, thực hiện TTHC trên môi trường điện tử trên địa bàn xã.</p> <p>- Trao đổi, hướng dẫn trực tiếp cho cán bộ làm công tác kiểm soát TTHC, cán bộ tại Một cửa các cấp.</p>			
3	Bảo đảm chế độ, chính sách cho cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC và cán bộ Một cửa các cấp theo quy định của HĐND tỉnh và Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 29/9/2015 của UBND tỉnh	Kinh phí được bố trí, chi trả.	UBND xã.	Văn phòng – Thống kê; Tài chính xã.	Thường xuyên
4	Tham gia ý kiến đối với quy định về TTHC trong đề nghị xây dựng VBQPPL và dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh; tổ chức lấy ý kiến cơ quan, tổ chức có liên quan và đối tượng chịu sự tác động của quy định về TTHC thông qua tham vấn, hội nghị, hội thảo hoặc biểu mẫu lấy ý kiến khi thấy cần thiết	Văn bản tham gia ý kiến của Văn phòng – Thống kê xã	UBND xã	Các tổ chức, cá nhân liên quan	Khi nhận được đề nghị tham gia ý kiến của cơ quan chủ trì soạn thảo

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
5	Thẩm định quy định về TTHC trong đề nghị xây dựng VBQPPL và dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND xã.	Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp, trong đó phải thể hiện rõ nội dung thẩm định đối với quy định về TTHC trong đề nghị xây dựng VBQPPL và dự thảo VBQPPL thuộc thẩm quyền ban hành của UBND tỉnh gửi cơ quan chủ trì soạn thảo.	Phòng Tư pháp	Các đơn vị có liên quan	Khi nhận được hồ sơ đề nghị thẩm định của cơ quan chủ trì soạn thảo
6	Công khai tại bộ phận một cửa thuộc UBND xã (nơi tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC) và trên Trang thông tin điện tử của xã (nếu có) tất cả TTHC thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết đã được Chủ tịch UBND tỉnh công bố theo đúng quy định	Các quy định về TTHC đã được công khai.	UBND xã được trao quyền tiếp nhận, giải quyết TTHC	Văn phòng – Thống kê xã	Thường xuyên
7	Công khai địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND xã, Chủ tịch UBND xã tại trụ sở của tất cả các thẩm quyền giải quyết TTHC trên địa bàn xã.	Địa chỉ tiếp nhận phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND xã, Chủ tịch UBND xã được công khai tại trụ sở của tất cả các thủ tục giải quyết TTHC trên địa bàn xã.	Nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC trên địa bàn xã	Văn phòng – Thống kê xã	Thường xuyên
8	Tiếp nhận, nghiên cứu và phân loại các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND	- Tiếp nhận, phân loại phản ánh, kiến nghị theo quy định. - Văn bản chuyển phản ánh,	Văn phòng UBND xã	Các bộ phận có liên quan	Thường xuyên

STT	Nhiệm vụ cụ thể	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	tình để chuyển cho các đơn vị liên quan xử lý theo quy định của pháp luật	kiến nghị.			
9	Tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng Dịch vụ công và Hệ thống thông tin một cửa điện tử xã.	Dịch vụ công, TTHC.	UBND xã	Văn phòng – Thống kê xã, Công chức Văn hóa, Đài truyền thanh xã	Thường xuyên
10	Thực hiện số hóa thành phần, dữ liệu, kết quả giải quyết TTHC	Dữ liệu điện tử TTHC.	UBND xã	Văn phòng – Thống kê xã, Công chức Văn hóa, Đài truyền thanh xã	Thường xuyên
11	Báo cáo UBND huyện về tình hình, kết quả công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn xã.	Báo cáo.	Văn phòng – Thống kê xã	UBND xã	Định kỳ theo quy định hoặc đột xuất khi có yêu cầu
IV	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC				
1	Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý biên chế gắn với việc thực hiện tinh giản biên chế	Báo cáo kết quả thực hiện.	Văn phòng – Thống kê xã	UBND xã	Năm 2021 (Theo yêu cầu của huyện)
V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG				
1	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP của Chính phủ...	- Báo cáo kết quả thực hiện (nếu có).	Tài chính xã	UBND xã	Thường xuyên
2	Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính nhà nước, các đơn vị SNCL;	Báo cáo kết quả thực hiện (nếu có).	Tài chính xã	UBND xã	Thường xuyên